

Bản án số: 07/2018/HSST
Ngày 31/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG UYÊN - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Giáp Văn Cương

+ Ông Bế Bình An

- Thư ký phiên toà: Bà Mã Thị Diệu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Uyên - Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Uyên - Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Lục Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên - Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2018/TL-STHS ngày 22/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 17/5/2018 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn H, sinh ngày 08 tháng 01 năm 1976 tại xóm P, xã G, huyện L, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: xóm P, xã G, huyện L, tỉnh Cao Bằng. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ học vấn: 12/12; con ông Hoàng Quang A, sinh năm 1948 và bà Hà Thị K, sinh năm 1946; có vợ và 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Uyên từ ngày 26/12/2017 đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1983 tại xóm D, xã Đ, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: xóm D, xã Đ, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Cán bộ phòng Tài nguyên môi trường huyện Q, Cao Bằng; trình độ học vấn 12/12; con ông Nguyễn Văn C, chết năm 2010 và bà: Đàm Thị N, chết năm 2008; có vợ và 02 con, con lớn sinh năm

2011, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Uyên từ ngày 26/12/2017 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Nông Thị E; sinh năm 1982; nơi cư trú: xóm D, xã Đ, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

+ Hoàng Thị M; sinh năm 1979; nơi cư trú: xóm P, xã G, huyện L, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- **Người làm chứng:** Nông Tô O, nơi cư trú: Xóm Q, xã PH, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 26/12/2017 Tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Quảng Uyên làm nhiệm vụ tại khu vực xóm B, xã S, huyện Q, tỉnh Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn T tàng trữ 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng bên trong là 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, đối tượng khai là Heroine. Qua đấu tranh khai thác đối tượng khai mua số ma túy trên với Hoàng Văn H, trú tại: xóm P, xã G, huyện L, tỉnh Cao Bằng.

Hồi 17 giờ 50 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Uyên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà và chỗ ở của Hoàng Văn H, phát hiện và thu giữ:

- Tại góc tủ đứng gian bên trái hướng từ cửa chính đi vào phát hiện 01 lọ nhựa màu trắng kích thước 3,5x3cm bên trong lọ nhựa có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng bên trong lớp giấy bạc có chứa chất bột màu trắng.

- Trong phòng ngủ của vợ chồng H thu giữ trên kệ tivi 05 mảnh giấy bạc đã được cắt nhỏ;

- Trong ví da màu đen của H thu giữ số tiền 8.550.000,đ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 lưỡi dao cạo râu;

- Trên người H thu giữ 01 điện thoại di động mặt trước ghi Vertu màu vàng đen, mặt sau có hình con ngựa.

Tại Cơ quan điều tra T khai nhận bản thân sử dụng ma túy từ tháng 11/2017. Để có ma túy sử dụng T mua ở thị trấn TL, huyện PH với người nghiện không biết tên và địa chỉ. Ngày 26/12/2017 được mua ma túy với H một lần, thời gian khoảng

11 giờ ngày 26/12/2017 T gọi điện trao đổi với H mua 200.000,đ ma túy, được H đồng ý. Khoảng 12 giờ cùng ngày T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11U1-010.XX từ thị trấn Q đến nhà H ở xóm P, xã G, huyện L, tỉnh Cao Bằng T đưa tiền cho H 200.000,đ và nhận với H 01 gói ma túy rồi đi xe mô tô về nhà. Khi đi đến đoạn đường thuộc xóm B, xã S, huyện Q, tỉnh Cao Bằng T bị Công an huyện bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra H khai nhận bản thân nghiện ma túy từ năm 2013 số chất bột màu trắng cơ quan điều tra thu giữ là Heroine. Khoảng 09 giờ ngày 26/12/2017 H một mình đón xe buýt từ nhà ở xóm P, xã G, huyện L, tỉnh Cao Bằng đi uống thuốc Methanone ở tổ 2X, phường SB, thành phố Cao Bằng. Uống thuốc xong H ra ngoài cổng thì thấy một số người nghiện ma túy mua ma túy với một người đàn ông không biết tên và địa chỉ, H bước vào gần người đàn ông đó nói “bán cho 500.000,đ” người đó nhận tiền và đưa cho H 01 gói nhỏ ma túy. Sau đó H đi xe buýt về nhà. H bắt đầu bán ma túy khoảng 1 tháng trước khi bị bắt. Để có ma túy sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời H mua ma túy với những người nghiện không biết tên và địa chỉ tại chỗ uống thuốc cai nghiện ma túy. Trước khi bị bắt H bán ma túy cho nhiều người nhưng không biết tên tuổi địa chỉ. Ngày 26/12/2017 H được bán ma túy cho những người sau:

- Khoảng 12 giờ 20 phút bán cho Nguyễn Văn T, 01 gói trị giá 200.000,đ. Hình thức giao dịch như sau: T gọi điện trước cho H, sau đó trực tiếp đến nhà H lấy ma túy rồi trả tiền.

- Khoảng 16 giờ bán cho Nông Tô O, 01 gói nhỏ trị giá 200.000,đ. Hình thức giao dịch như sau: O trực tiếp đến nhà hỏi, H đưa cho O 01 gói ma túy trị giá 200.000,đ nhưng O chưa trả tiền.

Ngày 26/12/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Uyên đã tiến hành mở niêm phong xác định tang vật vụ án để cân trọng lượng tịnh số chất bột màu trắng thu giữ được của của Nguyễn Văn T là 0,27 gam (Không phải hai bảy gam). Ngày 27/12/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Uyên đã tiến hành mở niêm phong xác định tang vật vụ án để cân trọng lượng tịnh số chất bột màu trắng thu giữ được của của Hoàng Văn H là 0,05 gam (Không phải không năm gam).

Tại bản kết luận giám định số 29, 30 ngày 29/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSQU ngày 22/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Uyên - Cao Bằng đã truy tố Hoàng Văn H về tội “Mua bán trái phép

chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn H và Nguyễn Văn T đều thừa nhận nội dung bản Cáo trạng phản ánh đúng hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bà Nông Thị E khai: bà là vợ của bị cáo T. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11U1-010.51 do chồng bà đứng tên đăng ký xe, đây là tài sản chung của cả hai vợ chồng do cùng tiết kiệm để mua sắm. Chồng dùng chiếc xe để đi mua ma túy về sử dụng bà không biết, nay xin Hội Đồng xét xử xem xét cho xin lại chiếc xe, vì đây là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình dùng để đưa đón con đi học và phục vụ đi lại sinh hoạt hàng ngày.

Bà Hoàng Thị M khai: bà với bị cáo H có quan hệ là anh em ruột. Trước khi bị bắt bà có cho anh trai mượn 5.000.000đ để mua điện thoại, chưa kịp mua thì bị bắt, việc vay mượn không lập hợp đồng. Nguồn tiền cho vay lấy từ lương giáo viên của bà. Nay đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bà khoản tiền trên.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Uyên - Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Văn H và Nguyễn Văn T như Cáo trạng. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn H.

Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 7- 8 năm tù về tội "mua bán trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01- 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì trong phần tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: qua xét hỏi công khai và tranh luận tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó chứng minh được:

Đối với bị cáo Hoàng Văn H: Khoảng 09 giờ ngày 26/12/2017 H một mình đón xe buýt từ nhà ở xóm P, xã G, huyện L, tỉnh Cao Bằng đi uống thuốc Methanone ở tổ 2X, phường SB, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Sau đó mua ma túy với một người đàn ông không biết tên và địa chỉ, với giá 500.000đ. Cùng ngày H được bán ma túy cho Nguyễn Văn T 01 gói trị giá 200.000,đ và bán cho Nông Tô O, 01 gói nhỏ trị giá 200.000,đ. Tang vật thu giữ được của Hoàng Văn H là 0,05 gam. Tại bản kết luận giám định số 29 ngày 29/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T: Khoảng 11 giờ ngày 26/12/2017 bị cáo gọi điện cho H hỏi mua ma túy và được H đồng ý. Nên khoảng 12 giờ cùng ngày bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11U1-010.51 từ thị trấn Q đến nhà H ở xóm P, xã G, huyện L, tỉnh Cao Bằng mua ma túy với giá 200.000đ mục đích mua về sử dụng, sau khi mua xong H cất giấu ở túi áo ngực bên phải áo khoác, đang trên đường về thì bị bắt. Tang vật thu giữ của bị cáo là 0,27 gam. Tại bản kết luận giám định số 30 ngày 29/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Từ các chứng cứ như đã phân tích ở trên đã chứng minh được hành vi của bị cáo Hoàng Văn H là bán ma túy trái phép cho nhiều người, đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự; còn hành vi của Nguyễn Văn T phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Uyên truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của Nhà

nước. Ma túy là hiểm họa lớn của toàn nhân loại, đã trực tiếp hủy hoại cuộc sống của hàng triệu con người và hiện nay nó là mối đe dọa đối với đời sống xã hội, đất nước. Chính vì vậy, Nhà nước đã có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội này; cả hai bị cáo đều biết rõ tác hại và hậu quả của ma túy nhưng đã bất chấp pháp luật để mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy với lỗi cố ý. Để giáo dục và răn đe bị cáo, đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống loại tội phạm này, thì cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn H còn nhỏ được bố mẹ nuôi ăn học đến hết lớp 12/12 thì đi học chuyên nghiệp sau khi tốt nghiệp ra trường làm việc tại phòng thống kê huyện. Nhưng do ham chơi đua đòi nên nghiện ma túy từ năm 2013, bị cơ quan kỷ luật và buộc thôi việc năm 2015. Bị cáo có vợ và 01 con.

Bị cáo Nguyễn Văn T còn nhỏ được bố mẹ nuôi ăn học đến lớp 12/12 thì đi học chuyên nghiệp sau khi tốt nghiệp ra trường làm việc tại Phòng Tài nguyên môi trường huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2017; có vợ và hai con.

[5] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Ngoài ra bị cáo Hoàng Văn H có bố là ông Hoàng Quang A được Nhà nước phong tặng danh hiệu huân chương kháng chiến hạng ba và mẹ là bà Hà Thị K được phong tặng huy chương kháng chiến hạng nhất; bố của bị cáo T là ông Nguyễn Thanh C được phong tặng huy chương kháng chiến hạng nhất và là thương binh hạng 4/4 nên cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, sau khi xem xét tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy để ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới thì việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và chấp nhận ý kiến đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[7] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý:

- Phong bì số 01, 06 bên trong chứa Heroin thu giữ của Hoàng Văn H và Nguyễn Văn T vì là vật chứng thuộc loại nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Phong bì số 02, 05 bên trong chứa 05 mảnh giấy đã cắt nhỏ và 01 lưỡi dao cạo đây là vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Phong bì số 03 bên trong chứa 8.550.000đ thu giữ tại nhà bị cáo H. Trong đó số tiền 3.350.000đ là tiền của bị cáo, số tiền này không liên quan đến việc phạm tội trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Số tiền 5.000.000đ bị cáo mượn em gái là Hoàng Thị M mua điện thoại chưa kịp mua thì bị bắt, số tiền có nguồn gốc từ tiền lương của bà M, nên trả lại số tiền này cho bà M. Còn 200.000đ do bán ma túy mà có, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Phong bì số 04 trong đựng 01 điện thoại di động của bị cáo H hiệu Vertu màu vàng đen, mặt sau có hình con ngựa, bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màn hình cảm ứng màu đen đã qua sử dụng (đựng trong Phong bì số 07) của bị cáo T dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước.

- 01 xe mô tô BKS 11U1-010.51, đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn T là phương tiện bị cáo đi mua ma túy về sử dụng. Theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện, đây là tài sản chung của vợ chồng, vì chiếc xe này liên quan đến việc phạm tội lẽ ra cần tịch thu hóa giá để: sung quỹ nhà nước $\frac{1}{2}$ và trả lại cho bà Nông Thị E $\frac{1}{2}$ giá trị của chiếc xe. Nhưng Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho gia đình bị cáo mà cụ thể là bà Nông Thị E (Vợ bị cáo T) vì đây là phương tiện duy nhất dùng để phục vụ cho nhu cầu thiết yếu đi lại của gia đình. Còn chiếc điện thoại di động tại phiên Tòa cả hai vợ chồng bị cáo đều nhất trí sung công quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H và Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Ngoài ra, hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo còn bị phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy bản thân các bị cáo nghiện hút, gia đình hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử cân nhắc không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194, Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn H.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194, Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Khoản 3 Điều 7, Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn T;

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Bị cáo Nguyễn văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 7 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2017.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

-Tịch thu và tiêu huỷ vật chứng sau:

+ Hai phong bì ghi số 01, 06 bên trong chứa Heroin thu giữ của Hoàng Văn H và Nguyễn Văn T vì là vật chứng thuộc loại nhà nước cấm lưu hành.

+ Hai phong bì thư ghi số 02, 05 bên trong chứa 05 mảnh giấy đã cắt nhỏ và 01 lưỡi dao cạo râu đây là vật chứng không có giá trị.

- Phong bì số 03 bên trong chứa 8.550.000đ (Tám triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng chẵn) của bị cáo H xử lý như sau:

+ Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H số tiền mặt 3.350.000đ, số tiền này không liên quan đến việc phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại cho bà Hoàng Thị M; nơi cư trú: Xóm P, xã G, huyện L, tỉnh Cao Bằng số tiền 5.000.000đ không liên quan đến việc phạm tội.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000đ do bán ma túy mà có.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vertu màu vàng đen, mặt sau có hình con ngựa của bị cáo H dùng để liên lạc mua bán ma túy. Đặt trong phong bì số 04.

- Tịch thu hóa giá 01 điện thoại di động hiệu Samsung màn hình cảm ứng màu đen đã qua sử dụng, đặt trong phong bì số 07 của bị cáo Trung.

- Trả lại 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11U1-010.XX cho gia đình bị cáo cụ thể là bà Nông Thị E (vợ bị cáo); nơi cư trú: Xóm D, xã Đ, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Xác nhận, các vật chứng trên nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Uyên đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 14 ngày 29/3/2018.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn H và Nguyễn Văn T mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKS tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS.

T.M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng